

Bản án số: 175/2026/HS-ST

Ngày 16/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Xây.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Quốc Tuấn

2. Bà Lê Thanh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung – Thư ký.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Bá Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội;

Mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2026/TLST-HS ngày 25/03/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/QĐXXDST-HS ngày 30/3/2026, đối với:

1. Bị cáo: Nông Văn K; Sinh năm 2002; Giới tính: Nam

Đăng ký thường trú: Thôn M, xã G, tỉnh L;

Nơi ở trước khi bị bắt: không có nơi ở cố định;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Tham gia Đảng, đoàn thể: không; Con ông: Nông Văn H; Con bà: Lò Thị K; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/12/2025 và đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; có mặt.

2. Người liên quan: Anh Ngân Văn M, sinh năm 2000;

ĐKHK: thôn M, xã G, tỉnh L;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 H theo Quyết định số 55/QĐ-TA ngày 05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội; Vắng mặt.

3. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Bích H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 20/12/2025, tổ công tác Công an phường O làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phát hiện Nông Văn K có biểu hiện nghi vấn đang đứng lại trước số 315 G, phường O, thành phố H, nên đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay phải của K 01 (một) gói giấy màu bạc kích thước khoảng 1x1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

Đấu tranh tại chỗ, K khai nhận gói chất bột màu trắng là ma túy Heroine K đang mang đi bán cho Ngân Văn M (Sinh năm: 2000, Đăng ký HKTT: Thôn M, xã G, tỉnh L) tại số nhà 305 G, phường O, thành phố H để kiếm lời.

Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa K về trụ sở làm rõ.

Qua rà soát vị trí K hẹn giao ma túy cho M, Cơ quan điều tra phát hiện Ngân Văn M đang đứng đợi tại số nhà 305 G, phường O, thành phố H, nên đã đưa M về trụ sở làm việc.

Vật chứng vụ án đã thu giữ:

01 (Một) gói giấy màu bạc kích thước khoảng 1x1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng;

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu O màu đen và 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng của K;

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu I 14 Pro Max màu vàng của M.

Tại bản Kết luận giám định số 9234/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc kích thước khoảng 1,5x01 cm thu giữ của Nông Văn K là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,110 gam.

Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2025, K đang lang thang ở khu vực đường G, phường O, thành phố H thì có Ngân Văn M là bạn xã hội của K gọi điện thông qua F M từ tài khoản "M" của M vào tài khoản "Cậu K" của K để nhờ mua ma túy Heroine. K báo giá cho M là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và hẹn ra trước số 305 G, phường O, thành phố H để lấy tiền. Tại đây, M đã đưa cho K số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền mặt.

K cầm tiền đến khu vực trước số 01 Láng Hạ, phường O, thành phố H mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) rồi đem về cho M nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ.

Số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) Cơ quan điều tra thu được khi bắt giữ K là số tiền K hưởng lợi từ việc mua bán ma túy cho M.

Ngân Văn M khai nhận phù hợp với lời khai của K, M chưa nhận được ma túy từ K, xét nghiệm nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy, qua xác minh M không thuộc các trường hợp xử lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an phường O đã lập hồ sơ đưa Ngân Văn M đi cai nghiện bắt buộc.

Đối người đàn ông bán ma túy cho K tại khu vực trước số 01 Láng Hạ, phường O, thành phố H, K không rõ nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSND KV2-HN ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội truy tố Nông Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đại diện VKSND Khu vực 2 – Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 BLHS cho bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của K.

01 điện thoại O (thu giữ của K),

01 điện thoại I 14 Promax (thu giữ của M),

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có đơn xin vắng mặt và có Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, nội dung:

Bị cáo là người thiếu sót còn hạn chế về nhận thức xã hội, lần đầu phạm tội, nhân thân chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 20/12/2025, tại trước số nhà 315 G, phường O, thành phố H, tổ công tác Công an phường O phát hiện Nông Văn K có hành vi cất giấu 0,110 gam ma túy loại Heroine nhằm bán kiếm lời, thu lời bất chính 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội.

Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số; Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước các tài sản và tiền do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm:

Số tiền 100.000 đồng thu giữ của K.

01 điện thoại O màu đen thu giữ của K;

01 điện thoại I 14 Promax màu vàng thu giữ của M,

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo và người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Toà án;

3. Về hình phạt:

3.1 Xử phạt bị cáo Nông Văn K 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2025.

4. Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo:

4.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng của các bị cáo theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của ngày 20/01/2026 vào tài khoản số 3949.1.1054168 đơn vị nhận tiền: Thi hành án dân sự thành phố H, tại KBNN Phòng giao dịch số 10 – Kho bạc Nhà nước Khu vực 1.

4.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại O màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nông Văn K),

01 điện thoại I 14 Promax đã qua sử dụng (thu giữ của Ngân Văn M),

4.3. Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy đã thu giữ của bị cáo (đựng trong 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong);

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 244 ngày 24/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Hà Nội;

4.4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND KV2-HN;
- Phòng THADS KV2-HN;
- Trại tạm giam CATp.HN;
- Bị cáo; NLQ; Luật sư
- Lưu hồ sơ.



T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Xây

